

Số: 85/2018/QĐST - HNGĐ

Tuần Giáo, ngày 26 tháng 10 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 132/2018/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 9 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: **Chị Lò Thị Ng**; sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Bản B, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Bị đơn: **Anh Lò Văn H**; sinh năm: 1985;

Địa chỉ: Bản B, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lò Thị N và anh Lò Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1: *Về con chung*: Giao cháu Lò Thị Vân A; sinh ngày 01.08.2006 cho chị Lò Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Giao cháu Lò Duy H; sinh ngày 22.6.2008 cho anh Lò Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Vì mỗi người nuôi một người con chung nên không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

- Sau khi ly hôn hai bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

2.2: *Về tài sản chung*: Chị Lò Thị N và anh Lò Văn H thống nhất không có tài sản chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3: *Về nợ chung*: Chị Lò Thị N và anh Lò Văn H không có nợ chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.4: *Về án phí*: Chị Lò Thị N và anh Lò Văn H là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo
- Tòa án tỉnh Điện Biên.
- Ủy ban xã Chiềng Sinh.
- Lưu.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Thị Thương